CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2393 /TBHH-CVHHHP

Hải Phòng, ngày 26 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về khu vực thi công Gói thầu số 16: Xây dựng công trình cầu Văn Úc 2 - Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng (CT.08), đoạn qua thành phố Hải Phòng và 09km trên địa bàn tỉnh Thái Bình (nay là tỉnh Hưng Yên) - Xây dựng cầu Văn Úc 2

Vùng biển: Hải Phòng

Tên luồng: Đoạn luồng sông Văn Úc

Căn cứ: Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải; khoản 18 Điều 1 Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải.

Xét đơn đề nghị số 1905/BQL-PTDA ngày 21/10/2026 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng về đề nghị công bố thông báo hàng hải khu vực thi công Gói thầu số 16: Xây dựng công trình cầu Văn Úc 2 - Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng (CT.08), đoạn qua thành phố Hải Phòng và 09km trên địa bàn tỉnh Thái Bình (nay là tỉnh Hưng Yên) - Xây dựng cầu Văn Úc 2.

Cảng vụ Hàng hải Hải Phòng thông báo thiết lập khu vực thi công Gói thầu số 16: Xây dựng công trình cầu Văn Úc 2 - Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng (CT.08), đoạn qua thành phố Hải Phòng và 09km trên địa bàn tỉnh Thái Bình (nay là tỉnh Hưng Yên) - Xây dựng cầu Văn Úc 2:

1. Khu vực thi công:

Khu vực thi công nạo vét được giới hạn bởi các điểm sau:

Tên điểm	**Hệ tọa độ VN-2000 Kinh tuyến trục 105°45', múi chiếu 3°**		**Hệ WGS-84**	
	Vĩ độ (N)	**Kinh độ (E)**	**Vĩ độ (N)**	**Kinh độ (E)**
Phạm vi thi công phía bờ Xã Tiến Hải (Trụ T23)				
A1	20°41'47.6"	106°41'17.6"	20°41'44.0"	106°41'24.4"
A2	20°41'44.8"	106°41'20.5"	20°41'41.2"	106°41'27.3"

A3	20°41'48.6"	106°41'24.7"	20°41'45.0"	106°41'31.5"
A4	20°41'51.4"	106°41'21.8"	20°41'47.8"	106°41'28.6"
Phạm vi thi công phía bờ Xã Hùng Thắng (Trụ T24)				
B1	20°41'44.5"	106°41'17.0"	20°41'40.9"	106°41'23.8"
B2	20°41'42.2"	106°41'19.4"	20°41'38.6"	106°41'26.2"
B3	20°41'41.8"	106°41'19.0"	20°41'38.2"	106°41'25.7"
B4	20°41'42.7"	106°41'18.1"	20°41'39.1"	106°41'24.9"
B5	20°41'39.9"	106°41'15.0"	20°41'36.3"	106°41'21.7"
B6	20°41'41.3"	106°41'13.4"	20°41'37.7"	106°41'20.2"

2. Thời gian thi công:

- Phương tiện TĐ03-VT (PT-1963) hoạt động thi công từ ngày 30/7/2026 đến 25/3/2027.

- Phương tiện SĐ80-3 (HP-3723) hoạt động thi công từ ngày 30/7/2026 đến 25/11/2026.

- Phương tiện TA05 (QN-7220) hoạt động thi công từ ngày 30/7/2026 đến 21/7/2027.

- Phương tiện SL 28 (QN-7253) hoạt động thi công từ ngày 30/7/2026 đến 25/6/2027.

- Phương tiện VNS-SL95 hoạt động thi công từ ngày 30/7/2026 đến 24/7/2027.

3. Đặc điểm của các phương tiện thi công:

STT	Số đăng ký	Loại phương tiện	Thông số cơ bản
1	TĐ03-VT (PT-1963)	Tàu đẩy	LxBxDxd = 20,2 x 4,96 x 2,2 x 1,3
2	SĐ80-3 (HP-3723)	Tàu chở hàng khô	LxBxDxd = 44 x 9,6 x 2,1 x 1,85
3	TA05 (QN-7220)	Tàu chở hàng khô	LxBxDxd = 42 x 12,2 x 2,6 x 2,4
4	SL 28 (QN-7253)	Tàu chở hàng trên boong	LxBxDxd = 45 x 11,3 x 2,5 x 2,26
5	VNS-SL95	Tàu chở hàng khô	LxBxDxd = 50,2 x 11,7 x 2,7 x 2,12

HƯỚNG DẪN HÀNH HẢI

Các phương tiện thủy hoạt động qua lại lưu ý tăng cường cảnh giới và phòng tránh khu vực thi công nói trên.

Ghi chú: Truy cập bản tin Thông báo hàng hải điện tử tại địa chỉ https://cangvuhaiphong.gov.vn./.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Văn Thuẫn

Nơi nhận:
- Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;
- Bộ tư lệnh Hải Quân;
- Bộ tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam;
- Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam;
- Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam;
- Hiệp hội cảng biển Việt Nam;
- BCH Bộ đội Biên phòng Tp. Hải Phòng;
- Ban chỉ huy Biên phòng cửa khẩu cảng HP;
- Phòng Cảnh sát giao thông - CATPHP;
- Cảng vụ đường thủy nội địa Khu vực I;
- Cảng vụ đường thủy nội địa HP - Sở Xây dựng;
- Tổng Công ty BĐATHH Việt Nam;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải miền Bắc;
- Trung tâm PHTKCN hàng hải KV I;
- Cty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam (để th/báo trên đài duyên hải);
- Các doanh nghiệp cảng biển, bến thủy nội địa;
- Các Cảng vụ hàng hải;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Phòng TCHC (để đăng lên Website);
- Phòng TTTT (gửi các chủ tàu, đại lý, thuyền trưởng tàu biển);
- Phòng ĐPGTHH (để th/báo, hướng dẫn tàu thuyền);
- Phòng ATANHH (để ph/hợp);
- Lưu: VT, QLKCHT.